

Số: /2023/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp
thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của
Chính phủ bổ sung một số điều của nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16
tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của
Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của
Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày*

04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 09/TTr-SNNPTNT ngày 17 tháng 01 năm 2023; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 3196/BC-STP ngày 29 tháng 12 năm 2022, Công văn số 125/STP-VBTT ngày 16 tháng 01 năm 2023 và ý kiến trình của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 305/TTr-SNV ngày 31 tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Kiểm lâm là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận, giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Chi cục Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Kiểm lâm, Tổng cục Lâm nghiệp.

3. Trụ sở của Chi cục Kiểm lâm đặt tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn tỉnh:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp;

b) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, lực lượng khác trên địa bàn bảo vệ rừng thuộc sở hữu toàn dân nơi nhà nước chưa giao, chưa cho thuê;

c) Giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của pháp luật;

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn tỉnh:

a) Xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp;

b) Theo dõi diễn biến rừng, kiểm kê rừng, giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức quản lý, bảo vệ rừng, lập và thực hiện phương án phòng cháy và chữa cháy rừng của chủ rừng;

d) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý rừng, bảo vệ rừng, khai thác rừng, sử dụng rừng, vận chuyển, kinh doanh, cất giữ, chế biến lâm sản; xác minh, xác nhận nguồn gốc lâm sản đối với cơ sở kinh doanh, chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu lâm sản;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc kinh doanh, chế biến lâm sản, gây nuôi, trồng cây các loài động vật rừng, thực vật rừng theo quy định của pháp luật;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn tỉnh:

a) Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

b) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý rừng, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp thuộc nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với chủ rừng và lực lượng bảo vệ rừng của cộng đồng dân cư trên địa bàn tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp;

d) Theo dõi, dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; tổ chức lực lượng, phương tiện phối hợp với chủ rừng và chính quyền các cấp chữa cháy rừng; trong trường hợp cần thiết tham mưu cho cấp có thẩm quyền tổ chức huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn tổ chức chữa cháy rừng;

đ) Tổ chức xây dựng lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng; kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng;

e) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; xử lý vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính; khởi tố, điều tra vụ án hình sự hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật;

g) Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, vận động, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp;

h) Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng và các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh;

i) Quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng, đồng phục theo quy định của pháp luật;

k) Tham mưu quản lý các khu rừng đặc dụng, bảo tồn tài nguyên, đa dạng sinh học, các loài thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng hệ thống rừng đặc dụng và rừng phòng hộ trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra về bảo tồn thiên nhiên; giáo dục môi trường gắn với cộng đồng tại các khu bảo tồn thiên nhiên.

4. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về phát triển rừng và sử dụng rừng trên phạm vi địa bàn tỉnh:

a) Quản lý, công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp; hướng dẫn, kiểm tra về sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch và phát triển hệ thống vườn giống, rừng giống cây lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật trong quá trình thực hiện các biện pháp lâm sinh, bao gồm: Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên; khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung; nuôi dưỡng rừng, làm giàu rừng; cải tạo rừng tự nhiên; Trồng rừng mới, trồng lại rừng; chăm sóc, nuôi dưỡng rừng;

d) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án về trồng rừng, cải tạo rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh, nuôi dưỡng, làm giàu rừng;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch về chi trả dịch vụ môi trường rừng;

e) Thẩm định, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt hồ sơ thiết kế khai thác tận thu, tận dụng gỗ rừng tự nhiên và các lâm sản khác theo quy định của pháp luật;

g) Thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các chương trình, dự án trong lĩnh vực lâm nghiệp, các mô hình khuyến lâm, phát triển lâm sản ngoài gỗ theo quy định của pháp luật;

h) Tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phương án quản lý rừng bền vững.

5. Thực hiện hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng tiên bộ kỹ thuật trong lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện thanh tra chuyên ngành về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng trong lĩnh vực lâm nghiệp.

7. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, vị trí việc làm, công chức, tài chính, tài sản, công cụ, phương tiện, trang thiết bị và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

8. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm gồm: Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục Kiểm lâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục Kiểm lâm và các công việc được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân công hoặc ủy quyền;

b) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm thay Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục.

2. Các phòng chuyên môn:

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Quản lý, bảo vệ và Phát triển rừng;

c) Phòng Thanh tra - Pháp chế;

3. Các Hạt và Đội thuộc Chi cục:

a) Hạt Kiểm lâm huyện Bác Ái;

b) Hạt Kiểm lâm huyện Ninh Sơn;

c) Hạt Kiểm lâm huyện Thuận Nam;

d) Hạt Kiểm lâm huyện Thuận Bắc;

đ) Hạt Kiểm lâm huyện Ninh Phước;

e) Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Phước Bình;

g) Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Núi Chúa;

h) Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng.

4. Biên chế công chức của Chi cục Kiểm lâm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao hằng năm trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm lãnh đạo Chi cục, lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và việc tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương, chuyển ngạch, bổ nhiệm ngạch, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với công chức trong các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Chi cục Kiểm lâm được thực hiện theo phân cấp quản lý và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm thực hiện một số nội dung sau:

a) Ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Chi cục Kiểm lâm;

b) Ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương; công chức của Chi cục Kiểm lâm phù hợp với Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Ban hành Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Chi cục Kiểm lâm, nội quy cơ quan, các quy định khác có liên quan theo đúng quy định của pháp luật;

d) Xây dựng và trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Chi cục Kiểm lâm theo đúng quy định hiện hành.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, không hợp lý, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2023 và chấm dứt hiệu lực Quyết định số 196/QĐ-SNNPTNT ngày 08 tháng 4 năm 2016 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ NN và PTNT;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ NN và PTNT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- TT. HĐND các huyện, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm CNTT và Truyền thông;
- VPUB: LĐ, các phòng, ban;
- Lưu: VT. ĐNĐ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam